

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHONG
TỈNH BÌNH THUẬN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **162/2022/HSST**

Ngày: 16/11/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG, TỈNH BÌNH THUẬN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Thị Mỹ Kỳ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trọng Di

Ông Phạm Hồng Sơn

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiêm Uyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong

Đại diện Viện kiểm sát huyện Tuy Phong tham gia phiên tòa: Ông Trần Hải Điền - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 133/2022/HSST, ngày 05/10/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 150/2022/QĐXXST-HS, ngày 01/11/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn T** (tên gọi khác: X); giới tính: Nam; Sinh năm 1976 tại tỉnh Bình Thuận.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: khu phố 02, thị trấn P, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: làm biển; Trình độ học vấn: không biết chữ; Cha: Nguyễn K (đã chết) và Mẹ: Nguyễn M, sinh năm 1950; vợ: Nguyễn N, sinh năm 1977, hiện đang chấp hành án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; con: có 04 người, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

Ngày 18/4/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong xử phạt 03 năm tù về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Ngày 13/12/2019 bị Chủ tịch UBND thị trấn P áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn 03 tháng về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy”.

Bị cáo hiện đang tại ngoại tại khu phố 02, thị trấn P, huyện Tuy Phong và có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn T đi biển tại thị xã Lagi, tỉnh Bình Thuận, khoảng 08 giờ ngày 02/7/2022 do có nhu cầu sử dụng ma túy nên T đi đến khu vực xóm Xò thuộc thị xã

Lagi gặp một người thanh niên (không rõ lai lịch) mua 07 tép heroin với giá 400.000 đồng. Sau đó, T đã sử dụng hết 03 tép heroin còn lại 04 tép heroin T bỏ vào hộp nhựa cất giấu trong túi quần để sử dụng.

Đến khoảng 08 giờ 55 phút ngày 06/7/2022, Công an huyện Tuy Phong phối hợp với Công an thị trấn P tiến hành kiểm tra hành chính nhà của Nguyễn T tại khu phố 02, thị trấn P, huyện Tuy Phong phát hiện bắt quả tang T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trong túi quần thun bên trái của T đang mặc có 01 hộp nhựa không màu có nắp đậy, bên trong hộp nhựa có 04 đoạn ống nhựa màu đỏ được hàn kín hai đầu, kích thước mỗi đoạn 01cm x 02cm, bên trong chứa chất rắn dạng nén.

Tại bản Kết luận giám định về ma túy số 733/KL - KTHS ngày 13/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận: Mẫu M gửi giám định có khối lượng 0,1835 gam là heroin.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong: Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố theo Cáo trạng số: 139/QĐ/KSĐT/VKS/HS, ngày 05/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Nguyễn T từ 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng đến 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 04 đoạn ống nhựa màu đỏ và 0,1237 gam mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 733.

Lời nói sau cùng: Bị cáo Nguyễn T xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Viện kiểm sát, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan điều tra – Công an huyện Tuy Phong, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2] Về chứng cứ buộc tội bị cáo: Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận: khoảng 08 giờ 55 phút ngày 06/7/2022 tại khu phố 02, thị trấn P, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận, Nguyễn T đã tàng trữ 04 tép ma túy loại heroin có khối lượng 0,1835 gam để sử dụng nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, như lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý về ma túy của Nhà nước, là một trong những nguyên nhân gây ra tệ nạn xã hội và làm lây truyền các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm cho tính mạng và sức khỏe cộng đồng, gây mất trật tự trị an tại địa phương.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cũng cần xem xét nhằm thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

Trên cơ sở căn nhắc các tình tiết của vụ án và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục các bị cáo trở thành người tốt, công dân có ích cho xã hội, qua đó nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Đối với quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận toàn bộ.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 04 đoạn ống nhựa màu đỏ và 0,1237 gam mẫu M còn lại sau giám định, đây là vật không có giá trị sử dụng và là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với người thanh niên đã bán ma túy cho bị cáo, do không rõ lai lịch nên sẽ tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ: khoản 1 Điều 268; khoản 1 Điều 269 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn T **01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng** tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

[2] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 04 đoạn ống nhựa màu đỏ và 0,1237 gam mẫu M còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 733.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/10/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Tuy Phong và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy Phong).

[3] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt bị cáo. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Tòa án ND Tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Tuy Phong;
- Công an huyện Tuy Phong;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS huyện Tuy Phong;
- Lưu Hồ sơ.

Lâm Thị Mỹ Kỳ